

Số: 3004/QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày 26 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án
“Công trình nạo vét duy tu luồng hàng hải Quy Nhơn năm 2017”

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 55/2014/QH13 ngày 23/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 32/2015/TT-BGTVT ngày 24/7/2015 của Bộ Giao thông vận tải quy định về bảo vệ môi trường trong phát triển kết cấu hạ tầng giao thông;

Căn cứ Thông tư số 28/2014/TT-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải quy định về trình tự, thủ tục thực hiện nạo vét, duy tu các tuyến luồng hàng hải do Bộ Giao thông vận tải quản lý, sử dụng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 4252/QĐ-BGTVT ngày 30/12/2016 của Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt Kế hoạch bảo trì kết cấu hạ tầng hàng hải năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 1697/QĐ-BGTVT ngày 14/6/2017 sửa đổi, bổ sung Quyết định số 4252/QĐ-BGTVT ngày 30/12/2016 của Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt Kế hoạch bảo trì kết cấu hạ tầng hàng hải năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 837/QĐ-CHVN ngày 16/6/2017 của Cục Hàng hải Việt Nam phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán dự án “Công trình nạo vét duy tu luồng hàng hải Quy Nhơn năm 2017”;

Căn cứ Hợp đồng nguyên tắc số 13/2017/HĐNT ngày 08/5/2017 giữa Cục Hàng hải Việt Nam và Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam về việc cung ứng dịch vụ công ích nạo vét duy tu luồng hàng hải Quy Nhơn năm 2017;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án “Công trình nạo vét duy tu luồng hàng hải Quy Nhơn năm 2017” họp ngày 07/9/2017 tại thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định;



Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Công trình nạo vét duy tu luồng hàng hải Quy Nhơn năm 2017” đã được chỉnh sửa, bổ sung gửi kèm Công văn số 2687/TCTBĐATHHMN-ATHH ngày 17/10/2017 của Tổng Công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Công trình nạo vét duy tu luồng hàng hải Quy Nhơn năm 2017” (sau đây gọi là dự án) được lập bởi Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam (sau đây gọi là Chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Phạm vi, quy mô của dự án

1.1. Phạm vi của dự án

Nạo vét duy tu luồng hàng hải Quy Nhơn năm 2017 thuộc địa phận phường Hải Cảng, thành phố Quy Nhơn với chiều dài toàn tuyến nạo vét là 6,3 km.

1.2. Quy mô và tiêu chuẩn kỹ thuật

1.2.1. Tọa độ các điểm khống chế khu vực nạo vét

STT	Tên điểm	Tọa độ VN 2000		STT	Tên điểm	Tọa độ VN 2000	
		X (m)	Y (m)			X (m)	Y (m)
1	ĐC1	1.518.743,02	635.205,44	10	K9	1.524.209,77	634.776,90
2	K1	1.518.776,63	635.138,91	11	K10	1.524.210,17	634.796,90
3	K2	1.518.781,66	635.249,88	12	K11	1.522.737,88	635.461,77
4	K3	1.522.405,93	634.801,09	13	K12	1.522.800,20	635.503,55
5	K4	1.522.268,26	634.880,72	14	K13	1.523.228,02	635.590,98
6	K5	1.522.765,05	635.254,15	15	K14	1.523.419,80	635.546,52
7	K6	1.523.604,86	635.299,96	16	K15	1.524.040,23	635.190,54
8	K7	1.523.828,47	635.049,12	17	K16	1.524.311,43	634.963,21
9	K8	1.524.175,19	634.719,85				

1.2.2. Quy mô của tuyến luồng và khối lượng nạo vét

a) Thông số kỹ thuật của luồng tàu

- Chiều rộng đáy luồng thiết kế : B = 110 m.
- Bán kính cong nhỏ nhất : R = 700 m.
- Đường kính vũng quay tàu : D = 300 m.

- Cao độ đáy nạo vét : H = -11,0 m (Hải đồ).
- Mái dốc nạo vét thiết kế : m = 5.
- b) Tổng khối lượng nạo vét : 439.765,8 m³.

Trong đó:

- Theo số liệu khảo sát thông báo hàng hải : 303.734,8 m³. ✓
- Dự kiến sa bồi : 136.031,0 m³. —

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với dự án

2.1. Thực hiện thi công theo đúng thiết kế bản vẽ thi công được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; vận chuyển, đổ chất nạo vét đúng vị trí được cơ quan có thẩm quyền cấp phép nhận chìm và giao khu vực biển.

2.2. Tuân thủ các biện pháp kiểm soát ô nhiễm môi trường nước trong quá trình thi công, vận chuyển và đổ chất nạo vét; dừng ngay hoạt động nạo vét, nhận chìm chất nạo vét ngoài biển khi thấy gió Đông xuất hiện.

2.3. Các phương tiện thi công, vận chuyển chất nạo vét của dự án phải được chứng nhận về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định.

2.4. Thu gom, phân loại, lưu giữ, vận chuyển, xử lý các loại chất thải phát sinh trong thi công dự án bảo đảm các yêu cầu quy định hiện hành.

2.5. Thực hiện chương trình giám sát môi trường trong quá trình thi công nạo vét; tuân thủ các quy định của Thông tư số 32/2015/TT-BGTVT ngày 24/7/2015 của Bộ Giao thông vận tải quy định về bảo vệ môi trường trong phát triển kết cấu hạ tầng giao thông.

2.6. Xây dựng, thực hiện kế hoạch phòng ngừa, ứng phó rủi ro, sự cố môi trường trong quá trình thi công.

3. Các điều kiện khác

Tuân thủ các quy định về an toàn hàng hải, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và các quy chuẩn kỹ thuật khác có liên quan đến dự án.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm:

1. Lập hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép nhận chìm ở biển cho vị trí dự kiến đổ chất nạo vét theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ và hồ sơ đề nghị giao khu vực biển theo quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21/5/2014 của Chính phủ, trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, cấp phép nhận chìm và giao khu vực biển trước khi thi công.

2. Lập, phê duyệt và gửi niêm yết công khai kế hoạch quản lý môi trường của dự án theo quy định pháp luật.

3. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường, các điều kiện nêu tại Điều 1 Quyết định này và các nội dung bảo vệ môi trường khác đã đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường; trong quá trình thi công, đổ



chất nạo vét nếu phát hiện biểu hiện bất thường của môi trường khu vực thì phải dừng ngay hoạt động thi công, nhận chìm và báo cáo Bộ Giao thông vận tải, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Định để xem xét giải quyết.

4. Trong quá trình thực hiện nếu dự án có những thay đổi so với báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt, chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của Bộ Giao thông vận tải.

Điều 3. Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án là căn cứ để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định các bước tiếp theo của dự án theo quy định tại Khoản 2 Điều 25 Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 4. Vụ Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra sự tuân thủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với dự án theo quy định.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ; Vụ trưởng các Vụ: Môi trường, Kết cấu hạ tầng giao thông; Tổng Giám đốc Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- UBND tỉnh Bình Định;
- Sở TN&MT tỉnh Bình Định;
- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Lưu VT, MT (5) *Thuyết.*

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Công

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

SAO Y BẢN CHÍNH


Số: 1486/SY-UBND

Bình Định, ngày 09 tháng 11 năm 2017

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- BCH Quân sự tỉnh;
- Công an tỉnh;
- UBND thành phố Quy Nhơn;
- LĐVP, K4, K19;
- Lưu: VT (18b).

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÒNG CHÁNH VĂN PHÒNG**


Nguyễn Đức Thi